

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CLC TT23 CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ HK1/2018-2019
(Đến 27/11/2018)

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã lớp	Nợ kỳ trước	Phải nộp kỳ này	Đã nộp	Còn nợ
1	16020039	Nguyễn Thành Đạt	K61KHMT-CLC	30,000,000	15,000,000	0	45,000,000
2	16020046	Nguyễn Văn Mạnh	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
3	16020209	Phạm Văn Đại	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
4	16020230	Nguyễn Minh Hoàng	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
5	16020237	Vũ Phúc Hưng	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
6	16020250	Lê Tuấn Long	K61KHMT-CLC	15,000,000	15,000,000	0	30,000,000
7	16020258	Nguyễn Phạm Việt Nam	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
8	16020267	Nguyễn Như Duy Phương	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
9	16020278	Đỗ Đức Tâm	K61KHMT-CLC	4,200,000	19,900,000	0	24,100,000
10	16020288	Phạm Đức Tiến	K61KHMT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
11	16020298	Nguyễn Quốc Việt	K61KHMT-CLC	15,000,000	15,000,000	0	30,000,000
12	16020299	Nguyễn Thế Vinh	K61KHMT-CLC	10,000,000	0	0	10,000,000
13	16020397	Nguyễn Thanh Lâm	K61KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
14	16020130	Trần Phúc Hoàn	K61ĐTVT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
15	16020139	Kiều Đức Khuê	K61ĐTVT-CLC	40,000,000	15,000,000	0	55,000,000
16	16020148	Nguyễn Quang Minh	K61ĐTVT-CLC	0	15,000,000	14,998,900	1,100
17	16020156	Lê Phong	K61ĐTVT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
18	16020157	Vũ Tuấn Phúc	K61ĐTVT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
19	16020158	Hoàng Minh Quân	K61ĐTVT-CLC	15,000,000	0	0	15,000,000
20	16020174	Nguyễn Hoài Thu	K61ĐTVT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
21	16020189	Nguyễn Thị Hải Yến	K61ĐTVT-CLC	-750,000	15,750,000	14,250,000	750,000
22	16022302	Trương Tuấn Anh	K61ĐTVT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
23	16022313	Vũ Duy Thanh	K61ĐTVT-CLC	0	10,200,000	0	10,200,000
1	17021204	Nguyễn Việt An	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
2	17021221	Nguyễn Thành Duy	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
4	17021264	Nguyễn Thái Huy	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
5	17021274	Nguyễn Duy Khánh	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
6	17021279	Lê Cao Tùng Lâm	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
7	17021287	Vũ Nhật Linh	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
8	17021306	Phạm Công Nam	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
9	17021312	Phạm Đắc Ngọc Nhật	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
10	17021334	Nguyễn Duy Thái	K62KHMT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
11	17020499	Phạm Minh Đức	K62KTĐT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
12	17020522	Hoàng Vũ Long	K62KTĐT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
13	17020530	Đỗ Hoàng Nam	K62KTĐT-CLC	25,000,000	15,000,000	0	40,000,000
14	17020548	Nguyễn Thành Trung	K62KTĐT-CLC	0	15,000,000	0	15,000,000
15	17020554	Phạm Nguyên Vũ	K62KTĐT-CLC	25,000,000	15,000,000	0	40,000,000
1	18020107	Nguyễn Trường An	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
2	18020347	Lê Anh Đức	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
3	18020484	Vũ Chí Hiếu	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
4	18020527	Nguyễn Duy Hòa	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
5	18020544	Nguyễn Xuân Hoàng	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
6	18020566	Nguyễn Việt Hoàng	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
7	18020687	Nguyễn Gia Khánh	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
8	18020812	Nông Hồng Long	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
9	18021077	Nguyễn Hoàng Sơn	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
10	18021162	Nguyễn Ngọc Thăng	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
11	18021433	Phạm Dương Vũ	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
12	18020021	Dương Quốc Hưng	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
13	18020109	Nguyễn Trường An	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã lớp	Nợ kỳ trước	Phải nộp kỳ này	Đã nộp	Còn nợ
14	18020277	Nguyễn Minh Đạt	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
15	18020436	Dương Thị Hà	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
16	18020522	Bùi Quang Hiệu	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
17	18020552	Nguyễn Minh Hoàng	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
18	18020757	Nguyễn Phương Liên	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
19	18021291	Nguyễn Đình Tới	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000
20	18021321	Nguyễn Thành Trung	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	0	12,500,000